

Bản án số: **196/2022/HS-ST**
Ngày: 29-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Trường Phát.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Bùi Ngọc Thân.**

2. Bà **Đỗ Thị Thu Hà.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc và điểm cầu thành phần tại Công an huyện Xuân Lộc, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Ha Mi L**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Hồi giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mu Ha M, sinh năm 1957 và bà Sây N (chết); Có 02 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. **Nguyễn Huệ N**, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 231/6 LHP, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ), con bà Nguyễn Huỳnh D, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Sa P**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Anh **Lê Văn K**, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

- *Người chứng kiến*: Anh **Nguyễn Hữu M**, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Ấp 5, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ha Mi L đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B2-360.23 đi đến “Ngã ba BC” thuộc xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên “TD” mua được 01 gói ma túy với số tiền 800.000 đồng và được “TD” cho dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Ha Mi L cất gói ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy vào túi xách rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Ha Mi L về đến nhà tại Ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai và gặp Lê Văn K đang đứng trước nhà nên Ha Mi L gọi Lê Văn K vào nhà và nói với Lê Văn K và Nguyễn Huệ N đang ở tại nhà của Ha Mi L là đã mua được 01 gói ma túy với số tiền 800.000 đồng, rồi Ha Mi L để túi xách có chứa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy xuống dưới nền gạch trong phòng ở rồi đi tắm. Lúc này, Nguyễn Huệ N đã lấy dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói ma túy trong túi xách của Ha Mi L, rồi lấy chai nhựa nhãn hiệu Sting có sẵn trong phòng gắn dụng cụ sử dụng ma túy vào làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đổ một ít ma túy trong gói ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy và cùng sử dụng ma túy với Lê Văn K. Riêng Ha Mi L, sau khi tắm xong thì được Nguyễn Huệ N dùng quẹt gas đốt số ma túy có sẵn trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Ha Mi L sử dụng. Sau đó, Nguyễn Huệ N và Lê Văn K tiếp tục cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Ha Mi L lo sợ ông Mu Ha M là cha của Ha Mi L đi làm về sẽ phát hiện ra việc sử dụng ma túy nên Ha Mi L đã cất gói ma túy sử dụng chưa hết và dụng cụ sử dụng ma túy vào túi xách màu xám. Đến khoảng 6 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Ha Mi L rủ Lê Văn K, Nguyễn Huệ N và anh Sa P đi đến quán cà phê “TH” thuộc ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai với mục đích là để tiếp tục sử dụng ma túy. Sau khi đến quán cà phê “TH”, Ha Mi L cầm theo túi xách chứa gói ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng Nguyễn Huệ N và Lê Văn K ngồi uống nước tại chòi số 2 của quán, còn Sa P đi mua card điện thoại cho Ha Mi L và sau đó trở về lại chòi. Tại chòi số 2, Nguyễn Huệ N đã lấy trong túi xách của Ha Mi L gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra rồi đổ nước vào dụng cụ sử dụng ma túy, bỏ một ít ma túy từ trong gói ma túy vào nỏ thủy tinh, số ma túy còn lại Nguyễn Huệ N đưa lại cho Ha Mi L cất lại vào trong túi xách. Đến khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lê Văn K, Sa P đang sử dụng ma túy (Ha Mi L và Nguyễn Huệ N chưa kịp sử dụng ma túy) thì bị lực lượng Công an xã XH đến kiểm tra, phát hiện có 01 gói nylon màu trắng, kích thước 03x6cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng ở trong túi xách màu xám của Ha Mi L và phát hiện 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 15 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ha Mi L và Nguyễn Huệ N, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1277/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định đều là ma túy, có khối lượng: 0,2675 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) chứa trong 01 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định đều là ma túy, có khối lượng: 1,5844 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 gói nylon màu trắng, kích thước 03x6cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trên có nắp màu đỏ và gắn ống hút màu trắng làm bằng nhựa dài khoảng 15cm.

- 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 15cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Bản cáo trạng số 155/CT-VKSXL ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Ha Mi L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và truy tố Nguyễn Huệ N về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào ngày 14/6/2022, tại quán cà phê “Tuổi Hồng” thuộc Ấp 4, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Công an xã XH kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Ha Mi L và Nguyễn Huệ N đang có hành vi tổ chức sử dụng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời bắt quả tang Ha Mi L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,8519 gam. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Ha Mi L giữ vai trò là người cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và tìm người sử dụng ma túy. Nguyễn Huệ N giữ vai trò giúp sức trong việc điều chế dụng cụ sử dụng ma túy và pha chế ma túy bỏ vào dụng cụ để cho Lê Văn K và Sa P sử dụng. Riêng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì Ha Mi L thực hiện một cách độc lập.

Qua các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và tranh tụng tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ha Mi L và Nguyễn Huệ N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ha Mi L từ 02 năm đến 02 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huệ N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1277/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trên có nắp màu đỏ và gắn ống hút màu trắng làm bằng nhựa dài khoảng 15cm.

Đối với Lê Văn K và Sa P đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên tên “TD” đã bán ma túy cho Ha Mi L, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Các bị cáo Ha Mi L và Nguyễn Huệ N tự bào chữa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 14/6/2022, tại quán cà phê “TH” thuộc ấp 4, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Công an xã XH kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo Ha Mi L và bị cáo Nguyễn Huệ N đang có hành vi tổ chức cho Lê Văn K và Sa P sử dụng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi xách của bị cáo Ha Mi L một gói ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,8519 gam.

Hành vi của bị cáo Ha Mi L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật

Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Huệ N đã có hành vi giúp sức cho bị cáo Ha Mi L tổ chức sử dụng ma túy, do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Huệ N đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lê Văn K và Sa P đã có hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên “TD” đã bán ma túy cho Ha Mi L, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Các bị cáo biết được ma túy tổng hợp là chất ma túy bị nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép, nhưng các bị cáo đã có hành vi tổ chức cho người khác sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Ha Mi L là người cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo Nguyễn Huệ N tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Ha Mi L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Ha Mi L phải nghiêm khắc hơn bị cáo Nguyễn Huệ N.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, các bị cáo là nữ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo Ha Mi L có con còn nhỏ. Do đó, cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng thu giữ:

- Đối với 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1277/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa Methamphetamine là vật cấm lưu hành và nổ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trên có nắp màu đỏ và gắn ống hút màu trắng làm bằng nhựa dài khoảng 15cm là dụng cụ các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của

Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ha Mi L phạm các tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Ha Mi L 02 (Hai)** năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và **08 (Tám)** năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Ha Mi L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **10 (Mười)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huệ N phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huệ N 07 (Bảy)** tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1277/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (*Một*) chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trên có nắp màu đỏ và gắn ống hút màu trắng làm bằng nhựa dài khoảng 15cm, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/10/2022.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ha Mi L và Nguyễn Huệ N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ha Mi L và bị cáo Nguyễn Huệ N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Sa P và anh Lê Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát